

*Thanh Xuân, ngày 30 tháng 6 năm 2020*

Số: 341/2020/QĐST - HNGĐ

**Quyết định  
Công nhận thuận tình ly hôn  
Và sự thỏa thuận của các đương sự**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 270/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Bùi Thị L, sinh năm 1975

- **Bị đơn:** Anh Trần Văn V, sinh năm 1971

Cùng HKTT: Thôn C, xã A, huyện Hoài Đức, Hà Nội

Cùng chỗ ở hiện nay: Số 80 ngõ 192 đường T, phường M, Thanh Xuân, Hà Nội.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị L và anh Trần Văn V.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Thu H, sinh ngày 13/4/1997 và Trần Bảo T, sinh ngày 29/12/2012. Cháu H đã trưởng thành nên ở với ai là quyền của cháu. Giao cháu T cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung, kể

từ khi ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi các bên có sự thay đổi khác.  
Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp, chị L được trả lại 150.000 đồng (theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000172 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TANDTP.Hà Nội
- VKSND Q.Thanh Xuân;
- Chi cục THADS Q.Thanh Xuân;
- Các đương sự;
- UBND xã An Khánh, Hoài Đức, HN  
(ĐKKH ngày 17/2/1997 );
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Thúy Ngọc**